

Số: 660/2021/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 22 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 733/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa những người yêu cầu:

- Anh **Nguyễn Quyết T**, sinh năm 1980;

Hộ khẩu thường trú: Tập thể Viện vệ sinh phòng dịch, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 10, ngách 85/19 Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

- Chị **Trương Bích N**, sinh năm 1983;

Hộ khẩu thường trú: Tập thể Viện vệ sinh phòng dịch, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 10, ngách 85/19 Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quyết T và chị Trương Bích N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15/9/2003 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T nay là phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại số 10, ngách 85/19, Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 02 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hòa hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Nay anh T và chị N xác định tình cảm vợ

chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh T và chị N là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

Về con chung: Anh Nguyễn Quyết T và chị Trương Bích N xác nhận anh, chị có 03 con chung là Nguyễn Hoàng Ngọc B, sinh ngày 25/11/2004, Nguyễn Hoàng Phương Th, sinh ngày 30/9/2011 và Nguyễn Hoàng Trung K, sinh ngày 01/11/2020.

Ly hôn, anh Nguyễn Quyết T và chị Trương Bích N thống nhất thỏa thuận anh T sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Ngọc B, sinh ngày 25/11/2004 và cháu Nguyễn Hoàng Phương Th, sinh ngày 30/9/2011; chị N sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Trung K, sinh ngày 01/11/2020, kể từ tháng 12 năm 2021 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Quyết T và chị Trương Bích N thống nhất tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy sự thỏa thuận của anh T và chị N là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh Nguyễn Quyết T và chị Trương Bích N xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

Về nợ chung: Anh Nguyễn Quyết T và chị Trương Bích N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

Về lệ phí: Chị Trương Bích N tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nên ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quyết T và chị Trương Bích N.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Quyết T và chị Trương Bích N xác nhận anh, chị có 03 con chung là Nguyễn Hoàng Ngọc B, sinh ngày 25/11/2004, Nguyễn Hoàng Phương Th, sinh ngày 30/9/2011 và Nguyễn Hoàng Trung K, sinh ngày 01/11/2020.

Giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ngọc B, sinh ngày 25/11/2004 và cháu Nguyễn Hoàng Phương Th, sinh ngày 30/9/2011 cho anh Nguyễn Quyết T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Trung K, sinh ngày 01/11/2020 cho chị Trương Bích N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ

tháng 12/2021 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quyết T và chị Trương Bích N thống nhất tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Quyết T và chị Trương Bích N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở chung:** Anh Nguyễn Quyết T và chị Trương Bích N xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- **Về nợ chung:** Anh Nguyễn Quyết T và chị Trương Bích N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trương Bích N chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0049593 ngày 17/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Chị N đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, nay là phường Đ, quận H, Hà Nội (GCNKH số 64 ngày 15/9/2003);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Phương Minh